

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2024/QĐ-UBND  
(DỰ THẢO)

Lai Châu, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định chi tiết tiêu chuẩn và xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; Giấy khen “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số .../TTr-SVHTTDL ngày ... tháng ... năm 2024 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số .../BC-STP ngày ... tháng ... năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chi tiết tiêu chuẩn và xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; Giấy khen “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2024.

**Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ VHTTDL;
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Ban Xây dựng Đảng;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, Công báo;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tổng Thanh Hải**

(DỰ THẢO)

**QUY ĐỊNH**

**Chi tiết tiêu chuẩn và xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; Giấy khen “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh Lai châu**  
(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND, ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định chi tiết tiêu chuẩn và xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”, Giấy khen “Gia đình văn hóa”, Giấy khen “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh Lai châu.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các hộ gia đình; thôn, bản, tổ dân phố, khu phố, khối phố và tương đương (sau đây gọi tắt là thôn, bản, tổ dân phố); xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; Giấy khen “Gia đình văn hóa”, Giấy khen “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh Lai châu.

**Điều 3. Nguyên tắc, thời gian, thẩm quyền, công bố kết quả xét tặng các danh hiệu và giấy khen**

Thực hiện theo Điều 3, Điều 4, Điều 5 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (sau đây gọi tắt là Nghị định số 86/2023/NĐ-CP).

**Chương II  
QUY ĐỊNH CỤ THỂ****Điều 4. Tiêu chuẩn xét tặng và các trường hợp không xét tặng danh hiệu**

1. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục I kèm theo Quy định này.

2. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục II kèm theo Quy định này.

3. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Phụ lục III kèm theo Quy định này.

4. Các trường hợp không xét tặng danh hiệu thực hiện theo khoản 4,5,6 Điều 6 của Nghị định số 86/2023/NĐ-CP

#### **Điều 5. Hồ sơ, trình tự, thủ tục xét tặng các danh hiệu**

Hồ sơ, trình tự, thủ tục xét tặng đối với các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo Điều 7, Điều 8 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP.

#### **Điều 6. Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”**

1. Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen “Gia đình văn hóa”

- a) Được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” đủ 03 năm liên tục trở lên;
- b) Không có thành viên vi phạm các quy định của pháp luật; nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; quy ước, hương ước dưới mọi hình thức.

2. Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”

- a) Được công nhận danh hiệu “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” đủ 05 năm liên tục trở lên;
- b) Có từ 90% trở lên hộ gia đình trong bản đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”, trong đó có 70% hộ gia đình được công nhận đủ 03 năm liên tục trở lên.

#### **Điều 7. Hồ sơ, thủ tục xét tặng Giấy khen “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”**

1. Hồ sơ, thủ tục xét tặng Giấy khen “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” thực hiện theo Khoản 11 Điều 30; Khoản 1, Điều 43 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 98/2023/NĐ-CP).

2. Thời gian thẩm định hồ sơ và trình cấp có thẩm quyền khen thưởng thực hiện theo quy định tại Khoản 4, Điều 32 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

3. Số lượng hồ sơ: 01 bộ đối với Giấy khen “Gia đình văn hóa”; 02 bộ đối với Giấy khen “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

## **Điều 8. Khen thưởng và kinh phí**

1. Mức khen thưởng và bằng chứng nhận cho các danh hiệu “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo Điểm c, d khoản 2 Điều 54 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

2. Mức khen thưởng đối với Giấy khen “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” thực hiện theo Điểm d Khoản 2; Khoản 3 Điều 58 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

3. Kinh phí tổ chức thực hiện xét tặng các danh hiệu thi đua và giấy khen quy định tại Quy định này được bố trí trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước và kinh phí xã hội hóa khác (nếu có) theo quy định của pháp luật và Luật Thi đua, khen thưởng.

## **Điều 9. Trách nhiệm của các sở, ngành**

1. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; Giấy khen “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; Giấy khen “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”.

c) Hướng dẫn, tuyên truyền, triển khai thực hiện việc áp dụng tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; Giấy khen “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” tại địa phương, cơ sở.

d) Tổng hợp hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét Quyết định.

đ) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; Giấy khen “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” theo quy định của pháp luật.

e) Kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy định này, tổng hợp kịp thời các nội dung vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề xuất kiến nghị trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.

g) Tham mưu thực hiện công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ tham mưu công khai các thủ tục hành chính về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo thẩm quyền.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí, đảm bảo kinh phí cho công tác khen thưởng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; danh hiệu và giấy khen “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” hàng năm.

4. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hàng năm lập dự toán kinh phí, thẩm định hồ sơ, tham mưu UBND tỉnh Quyết định, tổ chức thực hiện việc trao tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định của pháp luật hiện hành; hướng dẫn các huyện, thành phố thực hiện thủ tục hành chính về xét, tặng Giấy khen “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” theo quy định.

5. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Lai châu, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức tuyên truyền văn bản quy phạm pháp luật về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; Giấy khen “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” trên các phương tiện thông tin đại chúng để toàn thể Nhân dân được tiếp cận thông tin.

6. Các sở, ban, ngành, Mặt trận và các tổ chức - chính trị xã hội tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả nội dung của Quy định này tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Hướng dẫn thực hiện các nội dung có liên quan trong quá trình xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

### **Điều 10. Trách nhiệm của UBND cấp huyện**

1. Thực hiện quản lý nhà nước về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; Giấy khen “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” tại địa phương.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật; tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; Giấy khen “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” tại địa phương; .

3. Thực hiện công khai các thủ tục hành chính về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo thẩm quyền.

4. Bố trí, bảo đảm kinh phí cho công tác triển khai thực hiện Quyết định này và khen thưởng danh hiệu “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”; giấy khen “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”, “Gia đình văn hóa” theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát kết quả triển khai thực hiện các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; Giấy khen “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn. Thực hiện công tác thống kê số liệu, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, **trước ngày 30 tháng 11 hàng năm./.**

---

**Phụ lục I**  
**CHI TIẾT TIÊU CHUẨN**  
**DANH HIỆU GIA ĐÌNH VĂN HÓA**  
*(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND*  
*ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

<b>Tên tiêu chuẩn</b>	<b>Khung tiêu chuẩn</b>	<b>Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng</b>	<b>Điểm</b>
<b>I. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (35 điểm)</b>	1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật (15 điểm)	1.1. Các thành viên trong gia đình chấp hành các quy định của pháp luật; không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc, học tập và nơi cư trú <i>(nếu có 01 thành viên vi phạm chấm điểm 0)</i> .	5
		1.2. Không vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn xã hội <i>(nếu có 01 thành viên vi phạm chấm điểm 0)</i> .	5
		1.3. Không tham gia các hoạt động tuyên truyền chống Đảng, Nhà nước, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh <i>(nếu có 01 thành viên tham gia chấm điểm 0)</i> .	5
	2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định (5 điểm)	Gia đình thực hiện tốt các quy định của trung ương, của tỉnh về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội <i>(nếu vi phạm quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội chấm điểm 0)</i> .	5
	3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy (10 điểm)	3.1. Có cam kết giao ước thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về ANTT và PCCC”; thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về ANTT và PCCC.	5
		3.2. Tích cực tham gia các mô hình Khu dân cư an toàn về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy do địa phương phát động như: mô hình “Camera an ninh”, “Móc khóa an ninh”, “Tổ liên gia an toàn về phòng cháy, chữa cháy”...	5



Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
	4. Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường (5 điểm)	Không có hoạt động sử dụng âm thanh quá quy định gây bức xúc trong nhân dân và bị phản ánh nằm trong khung giờ trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm (nếu vi phạm chấm điểm 0).	5
<b>II. Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương (35 điểm)</b>	1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương (5 điểm)	Các thành viên gia đình tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; bảo vệ các di tích quốc gia, các di tích cách mạng- kháng chiến, di tích lịch sử-văn hóa, kiến trúc nghệ thuật, danh lam thắng cảnh, khảo cổ... của địa phương.	5
	2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập (5 điểm)	Tích cực tham gia đầy đủ các phong trào do địa phương phát động như: phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài; Tham gia các Mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập” tại địa phương.	5
	3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú (5 điểm)	3.1. Các thành viên trong gia đình thực hiện tốt hương ước, quy ước của thôn, bản, tổ dân phố.	2
		3.2. Tích cực tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao; hội họp, đại đoàn kết toàn dân tộc tại nơi cư trú.	3
4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển	Gia đình tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương phát động như: chung sức xây dựng nông thôn mới; sản xuất, kinh doanh giỏi; “Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu	5	

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
	kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức (10 điểm)	hiếu thảo”... Nhà ở ngăn nắp, sạch sẽ; khuôn viên nhà ở xanh, sạch, đẹp; cải tạo vườn tạp, không bỏ hoang đất sản xuất.	5
	5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng (5 điểm)	100% thành viên trong gia đình trong độ tuổi lao động có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng.	5
	6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường (5 điểm)	100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường.	5
	<b>III. Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gần bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng (30 điểm)</b>	1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình (6 điểm)	Có đăng ký và thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.
2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình (6 điểm)		2.1. Thực hiện tốt chính sách dân số; kế hoạch hóa gia đình ( <i>nếu vi phạm chấm điểm 0</i> ).	3
		2.2. Thực hiện hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung; không tảo hôn, tổ chức tảo hôn; không vi phạm các quy định về luật hôn nhân và gia đình ( <i>nếu có trường hợp vi phạm chấm điểm 0</i> ).	3
3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới (8 điểm)		3.1. Đảm bảo quyền bình đẳng giữa các thành viên trong gia đình; Các thành viên trong gia đình được tôn trọng, thực hiện quyền và nghĩa vụ như nhau; không phân biệt đối xử về giới, có cơ hội như nhau trong phát triển kinh tế - xã hội.	4
	3.1. Không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức; vợ chồng bình đẳng, thương yêu giúp đỡ nhau tiến bộ, cùng có trách	4	

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
		nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan ( <i>nếu có bạo lực gia đình chấm điểm 0</i> ).	
	4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh (5 điểm)	Có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).	5
	5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn (5 điểm)	Tham gia tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn.	5

***Lưu ý: Điểm chấm đạt khi đảm bảo tất cả các điều kiện sau:***

+ *Tổng điểm của mỗi tiêu chuẩn (tại các mục I, II, ..) không dưới 50% số điểm tối đa.*

+ *Tổng điểm đạt 70 điểm trở lên.*

**Phụ lục II**  
**CHI TIẾT TIÊU CHUẨN**  
**DANH HIỆU THÔN, BẢN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA**  
*(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND*  
*ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Thang điểm
<b>I. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển (20 điểm)</b>	1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định	80% trở lên người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định <i>(không đạt chấm điểm 0)</i> .	5
	2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp	Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn mức bình quân chung của huyện/thành phố <i>(không đạt chấm điểm 0)</i> .	5
	3. Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương	3.1. Có 80% trở lên người dân được tham gia các buổi tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về văn hóa, ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật <i>(không đạt trừ 2 điểm)</i> . 3.2. Nhân dân tích cực ứng dụng công nghệ, khoa học, kỹ thuật vào sản xuất <i>(không đạt trừ 2 điểm)</i> . 3.3. Có hoạt động phát triển ngành nghề truyền thống địa phương <i>(không đạt trừ 1 điểm)</i> .	5
	4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	100% hộ gia đình tham gia, hưởng ứng các phong trào thi đua phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức <i>(không đạt chấm điểm 0)</i> .	5
<b>II. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú (25 điểm)</b>	1. Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, khu phố	1.1. Có nhà văn hóa hoặc có điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng; có sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ nhân dân trong thôn, bản, tổ dân phố <i>(không đạt trừ 2 điểm)</i> . 1.2. Nhân dân có ý thức giữ gìn, bảo vệ nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng <i>(không đạt trừ 1 điểm)</i> .	3

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Thang điểm
	2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	Có 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường ( <i>dưới 100% chấm điểm 0</i> ).	3
	3. Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh	Có tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh thu hút trên 80% nhân dân trong thôn, bản, tổ dân phố tham gia, hưởng ứng ( <i>không đạt chấm điểm 0</i> ).	4
	4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	Có từ 90% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội ( <i>dưới 90% chấm điểm 0</i> ).	5
	5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội	5.1. 100% các vụ bạo lực gia đình, mâu thuẫn, bất hòa ở cộng đồng được tổ chức hòa giải đạt kết quả tốt ( <i>dưới 100% trừ 3 điểm</i> ). 5.2. Không để phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại; Không có hành vi lây truyền dịch bệnh trong cộng đồng ( <i>nếu có 01 trường hợp trừ 2 điểm</i> ).	5
	6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	6.1. Nhân dân trên địa bàn tích cực tham gia các hoạt động bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương ( <i>không đạt trừ 2 điểm</i> ). 6.2. Các giá trị di sản văn hóa, truyền thống văn hóa của địa phương được bảo tồn và phát huy ( <i>không đạt trừ 3 điểm</i> ).	5
<b>III. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp</b>	1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	1.1. 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh phải đảm bảo các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định ( <i>không đạt trừ 2 điểm</i> ).	3

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Thang điểm
<b>(15 điểm)</b>		1.2. 100% Chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định <i>(không đạt trừ 1 điểm)</i> .	
	2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương	2.1. 100% cơ sở dịch vụ mai táng thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang <i>(không đạt trừ 1 điểm)</i> . 2.2. 100% gia đình khi có người qua đời làm thủ tục khai tử trước khi tổ chức lễ tang theo quy định của pháp luật <i>(không đạt trừ 1 điểm)</i> . 2.3. Việc tang được tổ chức theo quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch, pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về y tế và các quy định pháp luật khác có liên quan <i>(không đạt trừ 1 điểm)</i> . 2.4. Việc quy hoạch và điều kiện vệ sinh nghĩa trang phải thực hiện theo đúng quy định hiện hành <i>(không đạt trừ 1 điểm)</i> . 2.5. Việc mai táng phải được thực hiện trong các nghĩa trang và theo Quy chế quản lý nghĩa trang được phê duyệt và phù hợp với điều kiện thực tế, tín ngưỡng, phong tục, tập quán từng địa phương <i>(không đạt trừ 1 điểm)</i> .	5
	3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ	100% các điểm vui chơi công cộng hoặc điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao cộng đồng trên địa bàn thôn, bản, tổ dân phố thường xuyên được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ <i>(không đạt chấm điểm 0)</i> .	3
	4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh	4.1. 100% hộ gia đình cam kết tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh <i>(không đạt trừ 1 điểm)</i> . 4.2. 100% hộ gia đình tham gia trồng cây xanh công cộng tại các thôn, bản, tổ dân phố, khu vui chơi; trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên hộ gia đình <i>(không đạt trừ 1 điểm)</i> . 4.3. 100% hộ gia đình sử dụng nước	4

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Thang điểm
		<p>hợp vệ sinh; có từ 70% trở lên hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ). <i>(không đạt trừ 1 điểm)</i>.</p> <p>4.4. Không có hành vi lây truyền dịch bệnh; thường xuyên cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước; cải tạo các ao, hồ sinh thái <i>(không đạt trừ 1 điểm)</i>.</p>	
<p><b>IV. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương (25 điểm)</b></p>	<p>1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</p>	<p>3.1. Định kỳ có tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương tới bà con nhân dân <i>(không đạt trừ 2 điểm)</i>.</p>	5
		<p>3.2. Tạo điều kiện cho nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ <i>(không đạt trừ 2 điểm)</i>.</p>	
		<p>3.3. Có 100% hộ gia đình được tuyên truyền, phổ biến, thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; quy ước, hương ước và các quy định của địa phương <i>(không đạt trừ 1 điểm)</i>.</p>	
	<p>2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương</p>	<p>Triển khai Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào, cuộc vận động thi đua khác ở địa phương thiết thực, hiệu quả, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.</p>	5
<p>3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả</p>	<p>3.1. 100% các tổ chức tự quản trên địa bàn thôn, bản, tổ dân phố phát huy vai trò tự chủ, tự quản của người dân tại cộng đồng dân cư <i>(không đạt trừ 3 điểm)</i>.</p>	5	

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Thang điểm
		3.2. Phản ánh kịp thời những đề xuất, kiến nghị của nhân dân, giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở; không để có khiếu kiện động người trái pháp luật ( <i>không đạt trừ 2 điểm</i> ).	
	4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa	Có 85% trở lên hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, ( <i>không đạt chấm điểm 0</i> ).	5
	5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới	5.1. Có trên 70% người có nguy cơ bị bạo lực gia đình được trang bị kiến thức, kỹ năng về ứng phó khi bị bạo lực gia đình ( <i>không đạt trừ 1 điểm</i> ). 5.2. Có trên 80% những người có hành vi bạo lực gia đình khi phát hiện được tư vấn, cung cấp kiến thức, kỹ năng kiểm soát hành vi bạo lực ( <i>không đạt trừ 2 điểm</i> ). 5.3. Có trên 95% những người bị bạo lực gia đình khi phát hiện được bảo vệ, trợ giúp pháp lý và chăm sóc sức khỏe ( <i>không đạt trừ 2 điểm</i> ).	5
<b>V. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng (15 điểm)</b>	1. Thực hiện các Cuộc vận động, Phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động	Tổ chức, phát động và triển khai có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước thu hút từ 80% trở lên nhân dân trên địa bàn tham gia, hưởng ứng.	5
	2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn	2.1. Tổ chức phát động và thực hiện tốt hoạt động “Nhân đạo từ thiện”, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, hỏa hoạn, gia đình gặp khó khăn, người cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và những người bất hạnh ( <i>không đạt trừ 2 điểm</i> ). 2.2. 100% gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các đối tượng thuộc diện được hưởng trợ cấp theo quy định được quan tâm giúp đỡ	5



Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Thang điểm
		<p>(không đạt trừ 2 điểm).</p> <p>2.3. Có các hoạt động hiệu quả nhằm chăm sóc, hỗ trợ thường xuyên của cộng đồng đối với đối tượng đặc biệt khó khăn; huy động sự đóng góp của cộng đồng, kịp thời cứu trợ, giúp đỡ thiết thực cho các đối tượng xã hội gặp khó khăn, bất hạnh trong cuộc sống (không đạt trừ 1 điểm).</p>	
	<p>3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở</p>	<p>3.1. Tổ chức tuyên truyền, vận động, triển khai hiệu quả phong trào học tập suốt đời; phong trào xây dựng gia đình văn hóa, thôn bản, tổ dân phố văn hóa (không đạt trừ 2 điểm).</p> <p>3.2. Duy trì hiệu quả và nhân rộng các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”, “Công dân học tập và các mô hình về văn hóa, gia đình tại thôn, bản, tổ dân phố như: Câu lạc bộ “Gia đình phát triển bền vững”; “gia đình hạnh phúc”, “gia đình liên thế hệ giúp nhau”... (không đạt trừ 3 điểm).</p>	5
<b>Tổng điểm</b>			<b>100</b>

**Lưu ý: Điểm chấm đạt khi đảm bảo tất cả các điều kiện sau:**

- + Không quá 02 mục (1,2,3,...) chấm điểm 0.
- + Tổng điểm của mỗi tiêu chuẩn (I, II, ...) không dưới 50% số điểm tối đa.
- + Tổng điểm đạt 80 điểm trở lên.

**Phụ lục III**  
**CHI TIẾT TIÊU CHUẨN DANH HIỆU**  
**XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU**  
*(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND*  
*ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
<b>I. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao</b>	1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác	1.1. Không có điểm, tụ điểm về tệ nạn xã hội.	Đạt
		1.2. Tỷ lệ tội phạm, vi phạm pháp luật, tai nạn giao thông không tăng so với năm trước.	Đạt
		1.3. Không có vụ việc về cháy, nổ, tai nạn giao thông từ nghiêm trọng trở lên, không có đối tượng tham gia đua xe và không để xảy ra tình trạng đua xe trái phép trên địa bàn.	Đạt
		1.4. Không để xảy ra tình trạng lấn chiếm lòng đường, hè phố, coi nói, làm mái che, mái vẩy gây cản trở giao thông, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị.	Đạt
		1.5. Không để xảy ra hoạt động chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc.	Đạt
		1.6. Không để xảy ra các hoạt động phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc gia.	Đạt
		1.7. Không để xảy ra hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật; hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện phức tạp về an ninh trật tự.	Đạt
		1.8. Không để xảy ra hoạt động kích động, xúi giục, cưỡng ép, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo người khác tập trung đông người khiếu nại, gây rối an ninh, trật tự công cộng hoặc lợi dụng việc khiếu nại để tuyên truyền chống nhà nước; xuyên tạc, vu khống, đe dọa, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan, tổ chức, người có trách nhiệm được phân công giải quyết khiếu nại, tố cáo.	Đạt
		1.9. Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	2. Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội	2.1. Có các mô hình kinh tế hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội (hợp tác xã, hội doanh nhân, doanh nghiệp...) hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của pháp luật.	Đạt
		2.2. Có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững; có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định.	Đạt
		2.3. Có nhiều hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân.	Đạt
		2.4. Có sản phẩm OCOP được xếp hạng đạt chuẩn hoặc tương đương còn thời hạn.	Đạt
		2.5. Có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao hoặc mô hình quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, hoặc mô hình liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm.	Đạt
		2.6. Ứng dụng công nghệ số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã, phường, thị trấn.	Đạt
		2.7. Có mô hình phát triển kinh tế hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị (kinh tế, văn hóa, môi trường).	Đạt
		2.8. Có triển khai quảng bá hình ảnh điểm du lịch của địa phương thông qua ứng dụng Internet, mạng xã hội.	Đạt
	3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương	3.1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết của Đảng, Quân ủy Trung ương, chỉ thị, mệnh lệnh của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu về thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ, cứu nạn.	Đạt
		3.2. Xây dựng lực lượng dân quân “Vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng; Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ huy quân sự xã và lực lượng dân quân.	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		3.3. Quan tâm làm tốt công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, nhất là đối với chức sắc, chức việc, nhà tu hành trong các tôn giáo, già làng, trưởng bản.	Đạt
		3.4. Nâng cao chất lượng tổng hợp, trình độ khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương, thực hiện huấn luyện “3 thực chất”, “3 sẵn sàng”, “4 tại chỗ” kết hợp tập trung xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực tiêu biểu”...	Đạt
<b>II. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển</b>	1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước	1.1 Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động từ 90% trở lên (đối với phường), 80% trở lên (đối với thị trấn), 70% trở lên (đối với xã).	Đạt
		1.2. Thu nhập bình quân đầu người cao hơn mức bình quân chung của tỉnh.	Đạt
	2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn mức bình quân chung của tỉnh.	Đạt
	3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn	3.1. Triển khai thực hiện tốt các quy định về an toàn điện.	Đạt
		3.2. 100% hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn được cung cấp đảm bảo nguồn điện cho sinh hoạt và sản xuất.	Đạt
		3.3. 100% hộ gia đình có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo, tin cậy và ổn định.	Đạt
		3.4. Định kỳ kiểm định, kiểm tra an toàn kỹ thuật các thiết bị; thường xuyên bảo dưỡng, thay thế dụng cụ điện trên địa bàn.	Đạt
	4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công	4.1. 100% các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn được quản lý, đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt động đạt hiệu quả tốt.	Đạt
		4.2. Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	cộng, trường học, trạm y tế	gia về y tế.	
		4.3. Có từ 95% trở lên người dân tham gia bảo hiểm y tế.	Đạt
		4.4. Xã triển khai thực hiện quản lý sức khỏe điện tử; khám bệnh từ xa; triển khai thực hiện tốt số khám chữa bệnh điện tử.	Đạt
		4.5. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) $\leq 10\%$ .	Đạt
		4.6. 100% trường học các cấp (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 và có ít nhất 01 trường đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2.	Đạt
		4.7. Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.	Đạt
		4.8. Mỗi trường học có tối thiểu 01 mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền.	Đạt
<b>III. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú</b>	1. Tỷ lệ thôn, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa trong năm	Có từ 80% trở lên thôn, bản, tổ dân phố được công nhận danh hiệu “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” trong năm, trong đó ít nhất có 60% thôn, bản, tổ dân phố đạt 5 năm liên tục trở lên.	Đạt
	2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả	2.1. Có Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã phường, thị trấn đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả.	Đạt
		2.2. Có tủ sách pháp luật đảm bảo các đầu sách, thường xuyên được bổ sung, cập nhật các loại sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định của pháp luật.	Đạt
		2.3. 100% thôn, bản, tổ dân phố có nhà văn hóa - khu thể thao, trong đó có 50% thôn, bản, tổ dân phố có nhà văn hóa đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; 100% nhà văn hóa - khu thể thao được quản lý, sử dụng đúng mục	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả.	
		2.4. 100% thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn xã, phường, thị trấn có thành lập các Câu lạc bộ văn hóa hoặc thể thao hoặc đội văn nghệ quần chúng và hoạt động thường xuyên, hiệu quả.	Đạt
	3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	Có 95% hộ gia đình trên địa bàn thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội theo các quy định của trung ương, địa phương và quy ước của thôn, bản, tổ dân phố.	Đạt
	4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	4.1. Các di sản văn hóa trên địa bàn xã, phường, thị trấn (nếu có) được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa.	Đạt
4.2. Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương.		Đạt	
4.3. Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn; Các giá trị di sản văn hóa, truyền thống văn hóa của địa phương được bảo tồn và phát huy.		Đạt	
4.4. Có từ 80% trở lên người dân được nâng cao mức hưởng thụ và tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.		Đạt	
<b>IV. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp</b>	1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ	1.1. Phát động phong trào trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; Các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư.	Đạt
		1.2. 100% bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đảm bảo vệ sinh môi trường.	Đạt
		1.3. 100% hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn ( $\geq 30$ người mắc) trên địa bàn quản lý.	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		1.4.100% hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch.	Đạt
		1.5. Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về ANTT và PCCC.	Đạt
		1.6. Tổ chức phát động phong trào thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về ANTT và PCCC”; Xây dựng và duy trì hiệu quả các mô hình Camera an ninh, “Ánh sáng an ninh”, “Tổ liên gia an toàn về phòng cháy, chữa cháy”.	Đạt
	2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương	2.1. Xây dựng, quản lý và sử nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.	Đạt
2.2. Quy hoạch nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) được thực hiện theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng theo quy định hiện hành.		Đạt	
2.3. Đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) phục vụ cho nhiều địa phương, sử dụng hình thức táng mới văn minh, hiện đại nhằm tiết kiệm tối đa đất, kinh phí xây dựng và đảm bảo yêu cầu môi trường và cảnh quan xung quanh.		Đạt	
2.4. Khoảng cách an toàn môi trường từ hàng rào nghĩa trang tới khu dân cư, công trình công cộng phải đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về quy hoạch xây dựng.		Đạt	
	3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung	100% hộ gia đình được sử dụng nước hợp vệ sinh theo quy định, trong đó có từ 40% trở lên hộ gia đình (đối với xã khu vực III), 60% trở lên hộ gia đình (đối với xã khu vực I, II), 100% hộ gia đình (đối với phường, thị trấn) được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung.	Đạt
	4. Cảnh quan, không gian xanh -	4.1. Thực hiện trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung	gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư. 4.2. Chất thải, nước thải, rác thải trên địa bàn được thu gom, xử lý đúng quy định, không để xảy ra tồn đọng tại các khu dân cư tập trung.	Đạt
<b>V. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</b>	1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1.1. Thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến đến nhân dân trên địa bàn các chủ trương của Đảng, Chính sách, pháp luật của Nhà nước.	Đạt
		1.2. 100% hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.	Đạt
		1.3. Thực hiện tốt việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội theo đúng quy định.	Đạt
		1.4. Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ.	Đạt
		1.5. Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa được xây dựng theo quy hoạch, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại.	Đạt
		2.1. Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, tiến bộ đáp ứng được nhu cầu của người dân trên địa bàn.	Đạt
		2.2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính.	Đạt
		2.3. Có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên.	Đạt
2.4. Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu kiện vượt cấp.	Đạt		



Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương	3.1. 100% thôn, bản, tổ dân phố xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước cộng đồng; có tổ tự quản hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật.	Đạt
		3.2. Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ.	Đạt
	4. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	4.1. Triển khai thực hiện hiệu quả các tiêu chí quy định về Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	Đạt
		4.2. Xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	Đạt
		4.3. Có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật và mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở.	Đạt
		4.4. Có từ 90% trở lên mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải thành.	Đạt